

Số: 69/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 226/BC-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2024 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm tăng tốc, bứt phá, về đích thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tiếp tục khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, liên kết với các tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc và các tỉnh, thành phố trong cả nước; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành kinh tế; phát triển khoa học công nghệ; chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển kinh tế đồng bộ với phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Xây dựng bộ máy hành chính nhà nước theo hướng "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả". Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; đưa tỉnh Tuyên Quang phát triển khá, toàn diện, bền vững trong khu vực miền núi phía Bắc.

Điều 2. Chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) (theo giá hiện hành) đạt 55.000 tỷ đồng.
- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (giá so sánh 2010) đạt 9,01%.

3. GRDP bình quân đầu người đạt 65,76 triệu đồng/năm.
4. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ (giá so sánh năm 2010) tăng 8% so với năm 2024.
5. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010) tăng 16,7% so với năm 2024.
6. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (giá so sánh năm 2010) tăng 4,6% so với năm 2024; sản lượng lương thực đạt trên 34 vạn tấn.
7. Trồng mới 9.700 ha rừng tập trung.
8. Có thêm 09 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới, 02 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 01 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 02 huyện hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới. Duy trì và giữ vững tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.
9. Thu hút 3 triệu lượt khách du lịch.
10. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 37.000 tỷ đồng, tăng 5,7% so với năm 2024.
11. Thu ngân sách nhà nước đạt 5.405 tỷ đồng.
12. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 27,12%.
13. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp học; 100% xã, phường, thị trấn giữ vững phổ cập giáo dục các cấp học. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học: Mầm non 60,5%, tiểu học 82,6%, trung học cơ sở 78,2%, trung học phổ thông 40%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72%, trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ đạt 30%.
14. Phần đầu toàn tỉnh có 91,4% số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 95% số thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, bản văn hóa; 95% số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.
15. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) <20%; 100% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; số giường bệnh/10.000 dân đạt 44 giường; có 10 bác sỹ/10.000 dân; phần đầu trên 96% người dân có thẻ bảo hiểm y tế.
16. Số lao động được tạo việc làm 23.500 người.
17. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm 2,8%.
18. Hoàn thành kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ gia đình người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ gia đình khó khăn về nhà ở (6.928 hộ).
19. Tỷ lệ che phủ của rừng 65%; có 99% dân cư thành thị được sử dụng nước sạch; 98% dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% chất thải nguy hại, chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn.
20. Tỷ lệ số hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,98%.
21. Hoàn thành xây dựng 39 cầu trên đường giao thông nông thôn và thực hiện bê tông hoá 166,146 km đường giao thông nông thôn (đường thôn 42,142 km, đường nội đồng 124,004 km).
22. Phần đầu giữ vững thứ hạng trên bảng xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh Tuyên Quang xếp thứ 35 của cả nước.

Điều 3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị; đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, quy hoạch của Đảng và Chính phủ; chương trình, đề án, kế hoạch chuyên đề của tỉnh, nhất là các khâu đột phá, các nhiệm vụ trọng tâm; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các giải pháp thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2025 ngay từ đầu năm, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, sự quan tâm, giúp đỡ của Trung ương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình phát triển đô thị Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tập trung việc lập, phê duyệt và quản lý các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, đảm bảo định hướng phát triển đô thị theo mục tiêu đề ra. Thúc đẩy đầu tư tư nhân; tăng cường hợp tác công tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư, phát triển đô thị và cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thực hiện có hiệu quả Đề án “*Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030*” theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Tập trung thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh thực hiện Đề án 06; thực hiện quyết liệt chuyển đổi số trên các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; ưu tiên đầu tư hạ tầng, phát triển nền tảng số, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp; đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

3. Thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết đảm bảo chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2035; triển khai thực hiện Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ sau khi được phê duyệt. Thực hiện đồng bộ các giải pháp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Hoàn thành xây dựng huyện Sơn Dương, huyện Hàm Yên đạt

chuẩn nông thôn mới; củng cố, duy trì và giữ vững tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29/NQ-TU ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch, đề án, kế hoạch, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch; xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng, độc đáo, nổi trội, có khả năng cạnh tranh cao. Hoàn thành lập Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Khu bảo tồn thiên nhiên Na Hang - Lâm Bình; xây dựng, nâng cấp Lễ hội Thành Tuyên của thành phố Tuyên Quang trở thành lễ hội có quy mô, thương hiệu quốc tế. Xây dựng và phát triển du lịch thông minh trên nền tảng của công nghệ thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động du lịch, huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển du lịch. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Phát triển và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII. Đẩy nhanh tiến độ thành lập và triển khai xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch; khuyến khích, tạo điều kiện để thu hút các nhà đầu tư thực hiện đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm, khu công nghiệp; phân đấu có thêm 11 dự án đưa vào hoạt động. Thực hiện các giải pháp bảo đảm hoàn thành vượt chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp đề ra.

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; giữ vững, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (Par Index), Chỉ số hài lòng (Sipas), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Hỗ trợ, khuyến khích phát triển doanh nghiệp mới, phấn đấu đến hết năm 2025 toàn tỉnh có 3.000 doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả Đề án củng cố, đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện Đề án thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025; đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, có trọng tâm vào các đối tác tiềm năng; thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực kinh nghiệm, tài chính, các tập đoàn có công nghệ cao, công nghệ xanh thân thiện với môi trường. Thực hiện sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước; hoàn thành thực hiện chuyển đổi Trung tâm Dạy nghề - sát hạch lái xe thành công ty cổ phần theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Thực hiện hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; tiếp tục kết nối, thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài tiềm năng, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

7. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; mở rộng cơ sở thu, thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước;

phần đầu thu ngân sách nhà nước đạt 5.405 tỷ đồng. Quản lý chi ngân sách địa phương chặt chẽ, tăng cường tiết kiệm chi, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; đảm bảo được nguồn lực thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh; cơ cấu lại chi ngân sách địa phương để tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, đề án, chương trình theo quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng tài sản công và hoàn thành việc tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện nghiêm túc các cơ chế, chính sách về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, đảm bảo hoạt động của các ngân hàng trên địa bàn an toàn, hiệu quả; tiếp tục định hướng tín dụng đầu tư vào lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ và thực hiện các khâu đột phá, các nghị quyết, đề án của tỉnh; đầu tư vốn phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, cho vay để phát triển bền vững sản phẩm OCOP.

8. Tập trung tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024; Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực đất đai, các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường. Tập trung chỉ đạo triển khai Dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Tuyên Quang; thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh do các công ty nông, lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ. Kịp thời giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, xác định giá đất để tính tiền giao đất, cho thuê đất các dự án phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Chương trình Ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

9. Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025; các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục và đào tạo. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; huy động các nguồn lực xây dựng trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn Quốc gia. Xây dựng trường Đại học Tân Trào thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh và các tỉnh khu vực Đông Bắc; trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang thành trường trọng điểm đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao của tỉnh.

10. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “*Nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế; đảm bảo đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao

trình độ đội ngũ y, bác sĩ; tích cực triển khai thực hiện các dịch vụ kỹ thuật mới, tiên tiến trong các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tiêm chủng mở rộng. Tăng cường, chỉ đạo, hướng dẫn chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số và phát triển, vệ sinh an toàn thực phẩm.

11. Thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ưu tiên đầu tư, xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội đảm bảo phù hợp, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản, văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai “*Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035*”. Phát triển phong trào thể dục thể thao; tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp, tiến tới Đại hội Thể dục thể thao toàn tỉnh lần thứ X, năm 2025. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận trong xã hội. Kịp thời đấu tranh, chủ động phản bác thông tin suy diễn, xấu độc, gây hoang mang dư luận xã hội.

12. Thực hiện và phấn đấu hoàn thành Chương trình Giáo dục nghề nghiệp - việc làm, Chương trình hành động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, Đề án giảm nghèo bền vững gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025; hoàn thành Kế hoạch xóa nhà ở tạm, dột nát cho người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác giáo dục nghề nghiệp, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ kịp thời các hộ gia đình, cá nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị ảnh hưởng, thiệt hại do thiên tai, tai nạn rủi ro; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội.

13. Tập trung hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ về sắp xếp, kiện toàn cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo kế hoạch đề ra. Triển khai có trọng tâm, trọng điểm công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật; phổ biến, giáo dục, thi hành pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hoà giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, lý lịch tư pháp bảo đảm phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra; tăng cường thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, kiên quyết xử lý các vi phạm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Giải quyết dứt điểm khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

14. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị về quân sự, quốc phòng, an ninh; về xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia,

bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng. Chủ động nắm, phát hiện sớm tình hình an ninh trên các lĩnh vực; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tích cực đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch; tham mưu giải quyết ổn định tình hình, không để xảy ra các “điểm nóng” về an ninh, trật tự. Bảo đảm tuyệt đối các mục tiêu, công trình trọng điểm; hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế thăm và làm việc tại địa phương; các ngày lễ, tết và các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn tỉnh; đặc biệt là bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ Đại hội Đảng các cấp. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng theo kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu và tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, chính quyền địa phương các cấp theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết và động viên Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đoàn kết, thi đua lao động, sản xuất, công tác, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XIX Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị- xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin Điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (H.Loan).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Minh Xuân

